

VL, ngày 04 tháng 8 năm 2022

Số:88/2022/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số:91/2022/HNGĐ-ST ngày 05 tháng 7 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị X, sinh năm 1985

HKTT: Thôn SK, xã VH, huyện VL, tỉnh HY.

Bị đơn: Anh Đặng Văn K, sinh năm 1981

HKTT: Thôn CĐ, xã VH, huyện VL, tỉnh HY.

Người giám hộ cho anh Đặng Văn K theo Quyết định số 03/2020/QĐST-VDS ngày 28/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện VL về việc tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, điều khiển hành vi: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1951; Địa chỉ: Thôn CĐ, xã VH, huyện VL, tỉnh HY.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Cháu Đặng Thu T, sinh ngày 10/3/2008. Cháu Thủy là con của chị X và anh K. Người giám hộ cho cháu T là chị Lê Thị X.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Khoản 1 Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27/7/2022 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị X và anh Đặng Văn K.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị X và anh Đặng Văn K thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị X và anh K có một con chung là cháu Đặng Thu T, sinh ngày 10/3/2008. Chị X và anh K thỏa thuận giao cháu Thủy cho chị X trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chị X và anh K không đề nghị Tòa án giải quyết đóng góp cấp dưỡng nuôi con.

Anh K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

Về tài sản; Về công nợ; Công sức và đất ruộng: Chị X và anh K tự nguyện không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Lê Thị X chịu cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ với số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0011730 ngày 05 tháng 7 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lâm, chị X đã nộp đủ tiền án phí. Số tiền tạm ứng án phí còn lại 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), chị X tự nguyện sung công quỹ Nhà nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự
- Viện kiểm sát huyện VL
- Chi cục THA huyện VL
- UBND xã VH
- Lưu Hs vụ án

THẨM PHÁN

Đỗ Văn Mười

